TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 81/2017/DS-ST Ngày 31-7-2017 V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Liễng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Hồng Gấm.

2. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Dung, là Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liễu - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 390/2017/TLST-DS ngày 29 tháng 6 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 87/2017/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần V.

Trụ sở: Tầng 1-7, tòa nhà T, số 72, phố T, phường T, quận H, Thành phố Hà Nội; địa chỉ liên hệ: 165-167-169 H, phường N, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phan Thúc Đ, sinh năm 1988; địa chỉ: Lầu 5, Tòa nhà 144 C, Phường 12, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 20/6/2017). Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1980; thường trú: 877/A tổ 7, khu phố B, phường B, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 20/6/2017 và quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Ngày 15/12/2013, bà Nguyễn Thị Ngọc H có ký đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20131214-101028-0016 với Ngân hàng Thương mại cổ phần V (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) vay 11.970.000 đồng, trong đó có 11.400.000 đồng tiền vay và 570.000 đồng phí bảo hiểm, lãi suất 6,67%, thời hạn 18 tháng, mục đích tiêu dùng cá nhân. Trong 17 tháng đầu, mỗi tháng trả 1.162.000 đồng, tháng cuối cùng trả 1.146.000 đồng, thời hạn thanh toán bắt đầu từ ngày 20/01/2014. Thực hiện hợp đồng, bà Nguyễn Thị Ngọc H đã nhận đủ số tiền trên và thanh toán cho Ngân hàng được 4.648.000 đồng. Kể từ ngày 11/8/2014 cho đến thời điểm Ngân hàng khởi kiện bà Nguyễn Thị Ngọc H không thanh toán khoản nợ còn lại. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Ngọc H thanh toán khoản nợ đến hạn là 16.252.000 đồng.

- Tại biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 06/7/2017, bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc H thừa nhận: Ngày 15/12/2013, bà có ký đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20131214-101028-0016 để vay số tiền 11.970.000 đồng như nội dung khởi kiện của nguyên đơn. Thực hiện hợp đồng tín dụng, bà H đã thanh toán cho Ngân hàng được 4.648.000 đồng và còn nợ lại 16.252.000 đồng. Hiện nay, bà H có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, bà yêu cầu trả dần cho Ngân hàng mỗi tháng 500.000 đồng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa:

+ Quá trình tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, nguyên đơn, bị đơn đã chấp hành và tuân theo pháp luật đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đại diện hợp pháp của nguyên đơn và bị đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, vì vậy Tòa án căn cứ vào Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự xét xử vắng mặt các đương sự là đúng.

+ Về nội dung vụ án đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát, Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào đơn khởi kiện của nguyên đơn thì đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quy định tại khoản 3 điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại khu phố B, phường B, thị xã D, tỉnh Bình Dương nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An theo quy định tại khoản 1 điều 35 và điểm a, khoản 1 điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn và bị đơn có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, căn cứ vào điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[3] Về nội dung: Xét đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20131214-101028-0016 ngày 15/12/2013 được giao kết giữa Ngân hàng với bà Nguyễn Thị Ngọc H thể hiện ý chí tự nguyện thỏa thuận giữa hai bên. Quá trình thực hiện hợp đồng, bà Nguyễn Thị Ngọc H thanh toán được 4.648.000 đồng. Kể từ ngày 11/8/2014 cho đến thời điểm Ngân hàng khởi kiện, bà Nguyễn Thị Ngọc H không thanh toán tiếp khoản tiền nợ đến hạn. Như vậy, bà Nguyễn Thị Ngọc H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo thỏa thuận. Do đó, Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Ngọc H thanh toán khoản nợ đến hạn 16.252.000 đồng là có căn cứ.

Bị đơn yêu cầu được trả dần mỗi tháng 500.000 đồng đến hết số nợ trên do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, nhưng nguyên đơn không đồng ý nên không có cơ sở chấp nhận.

[4] Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn thanh toán khoản nợ còn lại. Đồng thời, để bảo đảm quyền lợi của bên được thi hành án do hợp đồng tín dụng không thỏa thuận về lãi quá hạn, nên trong trường hợp này bên phải thi hành án chậm thanh toán đối với nghĩa vụ trả tiền, cần buộc bên có nghĩa vụ trả tiền phải có trách nhiệm trả tiền lãi theo quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với quan điểm của Tòa án nên chấp nhận.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Ngọc H phải chịu theo quy định của điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 điều 26, điều 147, điều 228, điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; khoản 2 điều 468 Bộ luật Dân sự 2015; khoản 2 điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Buộc bà Nguyễn Thị Ngọc H có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V khoản nợ theo đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20131214-101028-0016 ngày 15/12/2013 là 16.252.000 (mười sáu triệu hai trăm năm mươi hai nghìn) đồng.

2. Kể từ ngày Ngân hàng Thương mại cổ phần V có yêu cầu thi hành án, nếu bà Nguyễn Thị Ngọc H chậm trả số tiền trên thì hàng tháng bà Nguyễn Thị Ngọc H còn phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Ngọc H phải chịu 812.000 (tám trăm mười hai nghìn) đồng. Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V 406.000 (bốn trăm lẻ sáu nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009639 ngày 28/6/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

4. Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- VKSND thị xã Dĩ An (01);
- CCTHA DS thị xã Dĩ An(01);
- Đương sự (02);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đỗ Thị Liễng